**Week 14: 06/12 – 11/12**

**Tiết 1**

**UNIT 5: THE MEDIA**

**Lesson 1: Listen and read**

I. New words: ( học sinh viết vào tập)

## 1. town crier (n) /,taʊn'kraiə[r]/ : người rao tin

## 2. invent (v)  /in'vent/ : phát minh

## 3. media (n) /'mi:diə/: phương tiện truyền thông

## 4. interactive (a) /intər'æktiv/ tương tác

## 5. benefit (n) /'benifit/: thuận lợi

## 6. remote control (n) /riməʊt kən'trəʊl/ :  điều khiển từ xa

**II.Remember: ( Học sinh viết vào tập)**

1. interact with: tương tác với

2. thanks to: nhờ vào

3. both….and….: vừa (cả)........và .............

**PRACTICE**

1. The next stage in the development of television is…………….. TV.

A. interact B. interaction C. interactive D. interactively

2. Viewers can watch a ……………………… of programs on TV nowadays.

A. lots B. many C. variety D. plenty

3. Remote control are used to …………………. with TV.

A. invent B. develop C. interact D. respond

4. TV ……………….. can enjoy interesting programs on different channels.

A. lookers B. watchers C. viewers D. seers

5. Before newspaper was invented, people got the lastest news from the...............

A. information B. communication C. town crier D. farmer

6. What .................. does TV bring about to people’s life?

A. information B. benifits C. magazines D. newspapers

7. ………..is a person who would go through city streets ringing a bell and shouted the latest news as he was walking.

A. town crier B. viewer C. newspaper D. magazine

8. Thanks…..TV people can get the latest information and enjoy interesting programs in an inexpensive and convenient way.

A. on B. at C. to D. in

9. The Kien Thuc Ngay Nay is one of the most popular magazines and is widely read by both teenagers……………. adults.

A. only B. but C. so D. and

10. The newspapers, magazines, televisions are…………

A. media B. viewer C. information D. town crier

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Tiết 2:**

**UNIT 5: THE MEDIA**

**Lesson 2: Read**

**I. New words: ( học sinh viết vào tập)**

## 1. forum (n) /'fɔ:rəm/ : diễn đàn

## 2. surf the web /sɜ:f ðə web/ : lướt mạng

## 3. respond (v) /ri'spɒnd/ : đáp lại , trả lời

## 4. commerce (n) /'kɒmɜ:s/: thương mại

## 5. limitation (n)  /limi'tei∫n/ : sự hạn chế, sự giới hạn

## 6. time-consuming (adj) /'taim kənsju:miŋ/: mất nhiều thì giờ

## 7. entertainment (n) /,entə'tainmənt/: sự giải trí

**II. Remember: ( Học sinh viết vào tập)**

1. communicate with: giao tiếp với

2. respond to: trả lời, đáp lại

3. not only…… but also (= both.....and...): không những ......mà còn

4. as well as (= and): cũng như là

5. What…..for? để làm gì?

**PRACTICE**

1. She thinks chatting on the internet is time…………………

A. consume B. consumer C. consuming D. consumption

2. He spend lots of time ………………. the web every day.

A. responding B. looking C. walking D. surfing

3. We can communicate …………………….. our friends by means of email.

A. at B. to C. for D. with

4. What is your response…………………… this forum?

A. about B. for C. with D. to

5. People use the internet……………………. many purposes.

A. on B. for C. to D. in

6. He can ……………………. with his friends and relatives by means e-mail or chatting.

A. walk B. communicate C. surf D. look

7. Nowadays, it is easy to get ………………… to the Internet.

A. information B. communication C. chat D. access

8. Have you seen the TV ………………….. for their new product? It’s brilliant!

A. commercial B. advertising C. poster D. image

9. What do you use the Internet…….?

A. on B. for C. to D. in

10. People use the Internet for many purposes: education, communication, entertainment and……………..

A. commerce B. advertising C. poster D. image